

Số: **2791** /TB-BNN-ĐMDN

Hà Nội, ngày **12** tháng **6** năm 2012

THÔNG BÁO

Về việc phê duyệt báo cáo tài chính năm 2011

Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà

Căn cứ Nghị định số 115/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003 của Chính phủ Quyết định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 117/2010/TT-BTC ngày 05/8/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Thông tư số 11/2009/TT-BTC ngày 21/01/2009 của Bộ Tài Chính hướng dẫn đặt hàng, giao kế hoạch đối với các đơn vị làm nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi và quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước làm nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 2921/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 30/11/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNN về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công ích năm 2011 của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà;

Căn cứ Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính hoạt động công ích năm 2011 Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà ngày 6/6/2012;

Bộ Nông nghiệp và PTNN phê duyệt một số chỉ tiêu Báo cáo tài chính năm 2011 cho Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà như sau:

1. Các chỉ tiêu phê duyệt báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2011:

TT	Các chỉ tiêu phê duyệt	Số phê duyệt
1	Tài sản cố định	
1.1	Nguyên giá	458.088.983.084
1.2	Giá trị còn lại	286.758.340.938
2	Các khoản nợ phải thu	7.137.410.542
3	Các khoản phải trả	49.049.505.943
4	Nguồn vốn kinh doanh	291.691.444.701
5	Nguồn vốn khấu hao	639.962.163
6	Các quỹ	
6.1	Quỹ đầu tư và phát triển	345.394.290
6.2	Quỹ dự phòng tài chính	57.260.675
6.3	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	1.842.026.220

7	Kết quả kinh doanh năm 2010 (7 = 7.2 - 7.1)	170.364.640
7.1	Hoạt động công ích (lỗ)	- 668.334.415
	Doanh thu công ích (bao gồm cả phần ngân sách cấp bù)	72.752.025.195
	Chi phí hoạt động công ích	73.420.359.610
7.2	Hoạt động kinh doanh (lãi)	838.699.055
	Doanh thu hoạt động kinh doanh	13.311.160.868
	Chi phí hoạt động kinh doanh	12.472.461.813

2. Lãi, lỗ năm 2011: 170.364.640 đ

2.1 Lãi kinh doanh tổng hợp: 838.699.055 đ

2.2. Lỗ công ích (đã hoà nhập nguồn Ngân sách cấp bù) : - 668.334.415 đ

2.3 Lãi trong năm (2.3 = 2.1 - 2.2) là: 170.364.640 đ

3. Quyết toán Ngân sách cấp bù trong năm 2011:

3.1. Dự toán cấp kinh phí hỗ trợ Tài chính năm 2011 là: 75.000.000.000 đ

Trong đó:

- Dự toán giao đầu năm: 65.000.000.000 đ

- Nguồn năm 2010 chuyển sang: 0 đ

- Bổ sung trong năm: (Kinh phí chống hạn): 10.000.000.000 đ

3.2. Số kinh phí được sử dụng năm 2011 là: 75.000.000.000 đ

Trong đó:

+ Cấp bù do miễn thu TLP + hỗ trợ TC + Chống hạn: 71.815.000.000 đ

+ Cấp hai quỹ khen thưởng và phúc lợi: 3.185.000.000 đ

3.3. Số kinh phí đủ điều kiện quyết toán năm 2011 là: 74.923.072.723 đ

Trong đó:

+ Cấp bù do miễn thu TLP + hỗ trợ TC+ Chống hạn: 71.815.000.000 đ

+ Cấp hai quỹ khen thưởng và phúc lợi: 3.185.000.000 đ

3.4. Số quyết toán ngân sách năm 2011 (Chương 012- Loại 010- Khoản 016- Tiểu mục 8052) là: 74.923.072.723 đ

Trong đó:

+ Cấp bù do miễn thu TLP + hỗ trợ TC+Chống hạn: 71.815.000.000đ

+ Cấp hai quỹ khen thưởng và phúc lợi: 3.185.000.000đ

3.5. Số kinh phí còn thừa chuyển thành số cấp năm sau (3.5 = 3.2 - 3.3) là: 76.927.277 đ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Diệp Kinh Tân (đềb/c)
- Vụ Ngân sách-BTC;
- Cục Tài chính DN- BTC;
- Tổng Cục Thủy lợi;
- Lưu: VT, ĐMDN.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ VỤ TRƯỞNG - PHÓ TRƯỞNG BAN
BAN ĐỘI MÓI VÀ QUẢN LÝ DNNN**



Lê Văn Uyên